

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà
Năm báo cáo 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101401706 đăng ký lần đầu ngày 21/07/2003
- Vốn điều lệ: 262.061.580.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 262.061.580.000 VNĐ
- Địa chỉ: Tòa nhà SIMCO Sông Đà, Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: (024) 2223 2414
- Website: <http://www.simco.vn>
- Mã cổ phiếu: **SDA**
- Quá trình hình thành và phát triển:

• **Thành lập**

Ngày 31/10/1997 thành lập theo Quyết định số 19/TCT/TCLĐ của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà với tên gọi là Trung tâm Hợp tác lao động nước ngoài Sông Đà

Ngày 05/06/2000, thành lập trên cơ sở Trung tâm Hợp tác lao động nước ngoài Sông Đà theo Quyết định số 129 TCT/HĐQT của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà với tên gọi là Công ty Cung ứng nhân lực quốc tế và Thương mại Sông Đà.

• **Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần**

Ngày 09/05/2003, theo quyết định số 627/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chuyển Công ty Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại Sông Đà – doanh nghiệp Nhà nước thành viên Tổng công ty Sông Đà thành Công ty cổ phần với tên gọi là Công ty cổ phần Cung ứng nhân lực quốc tế và Thương mại Sông Đà.

Ngày 21/07/2003 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103002544

- **Niên yết trở thành công ty đại chúng**

Ngày 29/11/2006, Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội có quyết định số 49/QĐ-TTGD chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Cung ứng nhân lực quốc tế và Thương mại Sông Đà;

Ngày 21 tháng 12 năm 2006 Cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán SDA chính thức được giao dịch tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày 18/06/2007 Công ty chính thức đổi tên thành “Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà”.

Ngày 29 tháng 06 năm 2007, Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà chính thức gửi hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- **Tái cấu trúc chuyển đổi định hướng phát triển**

Từ năm 2021, Công ty đã chính thức bổ sung ngành nghề kinh doanh bổ sung thêm lĩnh vực đầu tư phát triển trong lĩnh vực công nghệ bao gồm sản xuất kinh doanh hàng đồ gia dụng và đầu tư sản xuất trong chuỗi giá trị công nghệ với các tập đoàn lớn đang chuyển dịch sang Việt Nam. Đây là lĩnh vực tiềm năng có tiềm năng tăng trưởng cao nếu như tận dụng được cơ hội hợp tác với các đối tác công nghệ của thế giới.

Từ năm 2023, Công ty cổ phần Simco Sông Đà chính thức dừng lĩnh vực kinh doanh xuất khẩu lao động. Lý do của việc chuyển đổi này là do Chính phủ đã ban hành Nghị định 38/2020/NĐ-CP ngày 03/04/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trong đó khẳng định doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phải có chủ sở hữu, tất cả thành viên, cổ đông là nhà đầu tư trong nước theo quy định của Luật Đầu tư. Tuy nhiên do Công ty SIMCO Sông Đà trước đó đã niêm yết trên TTCK nên có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài. Ban lãnh đạo đã sử dụng nhiều phương thức để liên lạc, tiếp xúc nhằm vận động các cổ đông nước ngoài thoái vốn ra khỏi Công ty tuy nhiên đến thời điểm ngày 28/5/2021 vẫn còn 18 nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ 14.774 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,056% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- Xuất khẩu lao động

Ngày 08/3/2022, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số 1040/LĐTĐBXH-GP của Công ty CP SIMCO Sông Đà. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cho rằng việc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài không ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh trong thời kỳ tới của Công ty. Tuy nhiên hiện nay Công ty vẫn quản lý số lao động đang làm việc ở các Nước mà đơn vị đã xuất cảnh trước đây.

- Kinh doanh bất động sản và hạ tầng

Dự án đường bao phía Tây, kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị 02 bên đường bao phía Tây thị xã Hà Tĩnh do Cty Cổ phần cung ứng nhân lực Quốc tế và thương mại Sông Đà (nay là Cty Cổ phần SIMCO Sông Đà, gọi tắt là SIMCO Sông Đà) và UBND thị xã Hà Tĩnh (nay là UBND TP Hà Tĩnh) – cơ quan được UBND tỉnh Hà Tĩnh ủy quyền – ký kết

đầu tư ngày 21/6/2006. Theo Hợp đồng đầu tư số 05/HĐĐT được hai bên ký kết, tổng mức vốn đầu tư dự án giai đoạn I là 157,3 tỷ đồng.

- Khai thác và chế biến khoáng sản

Công ty đầu tư vào một số mỏ đá tiềm năng. Một trong những dự án đã triển khai từ đầu những năm 2000 như Dự án khai thác và chế biến đá marble tại mỏ Nayputaung, thị trấn Taunggok, bang Rakhine, Myanmar với tổng mức đầu tư của Dự án là 18,147 triệu USD tương đương 381 tỷ đồng

- Kinh doanh, phát triển sản phẩm công nghệ

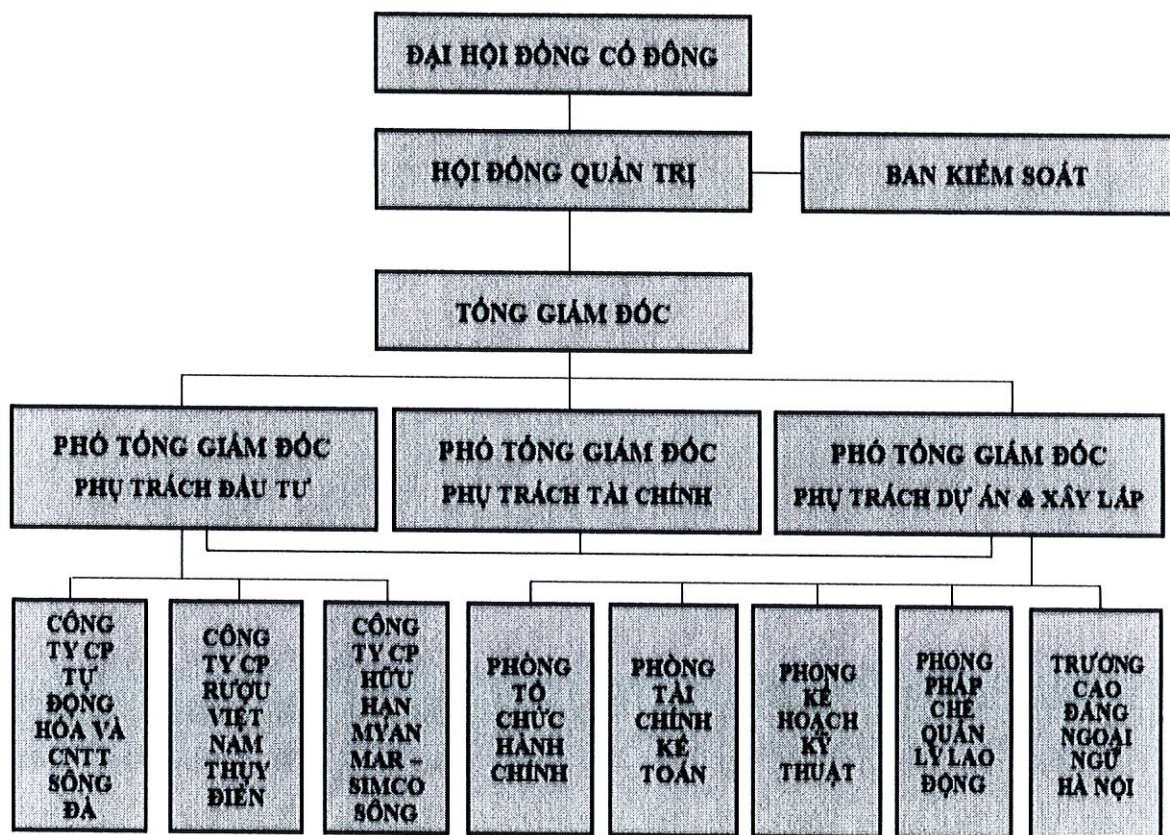
Từ năm 2021, Công ty đã chính thức bổ sung ngành nghề kinh doanh bổ sung thêm lĩnh vực đầu tư phát triển trong lĩnh vực công nghệ bao gồm sản xuất kinh doanh hàng đồ gia dụng và đầu tư sản xuất trong chuỗi giá trị công nghệ với các tập đoàn lớn đang chuyển dịch sang Việt Nam.

2.1- Địa bàn kinh doanh:

Đối với ngành nghề kinh doanh bất động sản, Công ty hoạt động tại Hà Nội và Hà Tĩnh, ngành nghề khai thác và chế biến khoáng sản thực hiện tại Cộng hòa Liên bang Myanmar, hoạt động xuất khẩu lao động thực hiện trên địa bàn cả nước, hoạt động đào tạo thực hiện tại Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:



- Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau :

Hội đồng quản trị : 05 thành viên

Ban kiểm soát: 03 thành viên

Ban lãnh đạo Công ty: Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc,

Các phòng ban Công ty gồm: Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Tài chính kế toán;-Phòng Pháp chế - Quản lý lao động; Phòng Kế hoạch- kỹ thuật,

01 Đơn vị trực thuộc:

- Trường Cao đẳng Ngoại ngữ Hà Nội

Trường có nhiệm vụ: Đào tạo và cấp bằng trung cấp, cao đẳng nghề cho công nhân kỹ thuật thuộc các nghề trong ngành xây dựng và một số ngành nghề theo nhu cầu; Đào tạo ngoại ngữ, giáo dục các kiến thức cần thiết và bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

Địa chỉ: Km số 6, đường 70, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Tháng 11/2023 Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà đã thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Trường cao đẳng nghề SIMCO Sông Đà (tên mới là Trường Cao đẳng Ngoại ngữ Hà Nội), hiện nay Trường đang trong quá trình tách thành tổ chức kinh tế độc lập.

- Các công ty con, công ty liên kết:

➤ Công ty liên kết:

- Công ty CP Tự động hóa và Công nghệ thông tin Sông Đà

Trụ sở: Tầng 6 – Tòa nhà SIMCO Sông Đà, Tiểu khu ĐTM Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội.

Vốn điều lệ thực góp: 9.768.000.000 đồng

Vốn góp của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà: 2.900.000.000 đồng (Giá trị cổ phần sở hữu là: 3.500.000.000 đồng)

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh máy móc thiết bị, linh kiện điện tử, tin học, máy tính, thiết bị viễn thông, truyền thông.

- Công ty cổ phần Rượu Việt Nam – Thụy Điển

Trụ sở: Khu công nghiệp Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Vốn điều lệ thực góp: 56.005.000.000 đồng

Vốn góp của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà: 23.970.000.000 đồng (trong đó: Vốn ủy thác của CBCNV Công ty: 5.750.000.000 đồng)

Ngành nghề kinh doanh chính: Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh; đóng chai các loại rượu.

- Công ty CP Hữu hạn Myanmar SIMCO Sông Đà

Trụ sở: Quận Kamayut, Khu Yangon, Myanmar

Vốn góp của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà: 53.822.905.914 đồng

Ngành nghề kinh doanh chính: Thăm dò, khai thác, sản xuất, chế biến khoáng sản và tiếp thị sản phẩm với sự cho phép của Chính phủ; Trồng, sản xuất, thu hoạch, bảo quản, đóng gói, nghiền và sản xuất các sản phẩm nông nghiệp và nông sản; Đốn cây, tía (với sự cho phép của các cơ quan có thẩm quyền liên quan), nghiền cán, chế tạo, bảo quản và hong khô gỗ (ngoại trừ gỗ tẻch) và lâm sản; Chế tạo vật liệu xây dựng và sơn.

4. Định hướng phát triển

Sau một giai đoạn dài phát triển dựa vào lĩnh vực xuất khẩu lao động, Công ty Simco hiện đang trong giai đoạn tái cấu trúc chuyển đổi ngành nghề sang lĩnh vực có tiềm năng phát triển phù hợp với xu hướng phát triển xanh, công nghệ cao.

- Trước hết, Công ty tái cấu trúc lại các khoản đầu tư chưa hiệu quả, tập trung khai thác, phát huy tối đa hiệu quả cơ sở vật chất đã được đầu tư. Những khoản đầu tư không còn hiệu quả và không còn phù hợp sẽ thoái vốn để đầu tư lĩnh vực mới tốt hơn.

- Đối với các công ty con, công ty liên kết: cơ cấu lại tỷ lệ tham gia vốn góp, chỉ tham gia vào các doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh phù hợp với ngành kinh doanh chính của công ty;

- Phát huy lĩnh vực truyền thống của Công ty là xây dựng đô thị, hạ tầng, kết hợp sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng hướng đến vật liệu xanh thân thiện môi trường.

- Tiếp tục đầu tư sản xuất trong chuỗi giá trị công nghệ với các tập đoàn lớn đang chuyển dịch sang Việt Nam. Hợp tác với các đối tác công nghệ lớn đã thành công trên thế giới và Việt Nam để phát triển.

4.2- Quản trị doanh nghiệp:

- + Triển khai kế hoạch nghiên cứu tái cấu trúc doanh nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển Công ty, áp dụng phương thức quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cải thiện các quy trình vận hành của Công ty;

- + Thực hiện quá trình thay đổi để hiện đại hóa hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng và năng lực quản lý, tiến hành các chương trình phát triển và học tập cụ thể, sát với yêu cầu để trang bị cho Cán bộ công nhân viên các kỹ năng, năng lực và kinh nghiệm cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ và những thách thức trong việc phát triển kinh doanh;

- + Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng. Hình thành và hoàn thiện các chính sách để phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó với doanh nghiệp, có trách nhiệm với khách hàng và với cổ đông của Công ty;

- + Xây dựng, thực hiện các biện pháp tiết kiệm, xây dựng cơ chế khoán cho từng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận.

5. Các rủi ro

Năm 2024, kinh tế – xã hội Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và mức độ bất ổn cao. Lạm phát toàn cầu, dù đã hạ nhiệt so với năm trước, vẫn duy trì ở mức cao, buộc nhiều quốc gia phải tiếp tục chính sách thắt chặt tiền tệ. Bên cạnh đó, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, căng thẳng địa chính trị leo thang, xung đột quân sự tiềm tàng tại Trung Đông đã làm gia tăng rủi ro đối với thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng và lương thực

toàn cầu. Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam tuy ghi nhận mức tăng trưởng tích cực nhưng vẫn chịu tác động không nhỏ từ các yếu tố bên ngoài. Thị trường nội địa gặp khó khăn do chi phí đầu vào tăng cao. Chính phủ đã triển khai nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy tiêu dùng và ổn định kinh tế vĩ mô, song những áp lực từ thị trường quốc tế vẫn tạo ra nhiều thách thức.

Công ty Simco cũng không nằm ngoài vòng xoáy tác động của tình hình kinh tế chung. Những biến động từ thị trường tài chính, tỷ giá, chi phí nguyên vật liệu và nhu cầu tiêu dùng đều có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty. Trong giai đoạn này, việc thích ứng linh hoạt, tối ưu hóa vận hành và tìm kiếm các cơ hội trong thách thức sẽ là chìa khóa giúp SIMCO duy trì và phát triển trong một môi trường đầy biến động.

- *Rủi ro về pháp luật:*

Mọi hoạt động kinh doanh đều chịu sự kiểm soát của pháp luật và SIMCO cũng không ngoại lệ. Là công ty niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội. SIMCO chịu tác động của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư..... Những luật này thường xuyên được chỉnh sửa để phù hợp với quá trình hội nhập và phát triển. Ban lãnh đạo Công ty luôn theo dõi và cập nhật để kịp thời điều chỉnh quy định, điều lệ phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- *Rủi ro chính sách tiền tệ*

Lạm phát tiếp tục là một trong những thách thức vĩ mô lớn nhất và có nguy cơ kéo dài trong những năm tới. Dù đã hạ nhiệt so với giai đoạn cao điểm, lạm phát toàn cầu vẫn duy trì ở mức cao, buộc nhiều ngân hàng trung ương trên thế giới phải duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt nhằm kiểm soát giá cả và ổn định thị trường tài chính.

Tại Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục sử dụng các công cụ điều hành tiền tệ để kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, điều này đồng thời tạo ra sự biến động lớn đối với tỷ giá và lãi suất ngân hàng, gây áp lực lên chi phí vốn của doanh nghiệp. Việc tiếp cận tín dụng cũng trở nên khó khăn hơn, ảnh hưởng đến kế hoạch mở rộng sản xuất, kinh doanh và đầu tư của nhiều doanh nghiệp.

Trước bối cảnh đó, Ban Lãnh đạo SIMCO luôn theo dõi sát sao diễn biến thị trường tiền tệ quốc tế và trong nước để kịp thời điều chỉnh chính sách tài chính, tối ưu hóa chi phí vốn, giảm thiểu rủi ro và đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh. Đồng thời, công ty chủ động đa dạng hóa nguồn vốn, tối ưu hóa dòng tiền và áp dụng các giải pháp quản trị tài chính linh hoạt để ứng phó với những biến động khó lường của thị trường.

- *Rủi ro bất khả kháng:*

Ngoài những rủi ro nêu trên thì Công ty cũng phải gánh chịu một số rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn,... Chính vì thế, Công ty có những biện pháp chủ động trong việc phòng ngừa các rủi ro bằng các hợp đồng bảo hiểm về tài sản cũng như con người để hạn chế thấp nhất những rủi ro có thể xảy ra.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là một năm có nhiều biến động mạnh theo hướng xấu với tổng cầu nền kinh tế rất thấp, các mặt hàng và lĩnh vực Công ty kinh doanh và đầu tư đều không thuận lợi khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt mục tiêu đề ra.

Bảng dưới đây cho thấy Công ty chỉ đạt 34,44% kế hoạch doanh thu. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 bị âm 100,142 tỷ do trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào một số công ty nhận vốn góp của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà cũng như trích lập dự phòng các khoản phải thu không có tài sản đảm bảo.

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2024	% hoàn thành kế hoạch năm
1	Doanh thu thuần	120	41,330	34,44
2	Lợi nhuận sau thuế	7,2	-100.142	

Về chi phí:

Năm 2024 ghi nhận giá vốn hàng bán giảm do Doanh thu năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm trước. Chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do kiểm toán điều chỉnh tăng trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào một số công ty nhận vốn góp của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà cũng như trích lập dự phòng các khoản phải thu không có tài sản đảm bảo.

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% 2024/2023
1	Giá vốn bán hàng bán	40,795	43,914	92,90
2	Chi phí tài chính	31,632	44,066	71,78
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	73,830	5,641	13,09
4	Chi phí khác	0,73	0,11	65,77

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	Lý do thay đổi
1	Vũ Viết Tài	Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20/07/2023	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 14/SIMCO-HĐQT
2	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/12/2021	
3	Đoàn Thị Mai	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm này 10/10/2023	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 27/SIMCO-HĐQT
4	Nguyễn Văn Phúc	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 24/11/2023	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 41/SIMCO-HĐQT

1. Ông Vũ Viết Tài

- Ngày sinh: 09/10/1985
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc

- Ngày sinh: 17/04/1980
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính ngân hàng
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc

Phó Chủ tịch hội Đồng Quản trị

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 4,004,766 cổ phần chiếm 15,28% vốn điều lệ

3. Bà Đoàn Thị Mai :

Sinh ngày: 28/12/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh,

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 140 cổ phần chiếm 0,0005% vốn điều lệ

4. Ông Nguyễn Văn Phúc

- Ngày sinh: 02/11/1992
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

Tính đến ngày 31/12/2024 tổng số CBCNV của Công ty là 21 người, trong đó:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
Phân theo trình độ		
Từ Đại học trở lên	14	66,7%
Cao đẳng	1	4.8%
Trung cấp	1	4.8%
Công nhân/kỹ thuật	2	9,5%
Lao động phổ thông	3	14.2%
Phân theo giới tính		
Nam	8	38.1 %
Nữ	13	61.9%
Tổng	21	100%

- Thu nhập bình quân CBCNV năm 2024: 11,7 triệu đồng/người/tháng.
- Ban lãnh đạo công ty luôn chú trọng đến hoạt động chăm lo đời sống cho CBNV đã đề xuất những hình thức, biện pháp thiết thực để thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CBNV như chính sách, pháp luật về lao động, tiền lương, chính sách BHXH, BHYT, BHTN, trả lương đầy đủ, đúng thời gian quy định... thường xuyên quan tâm đến CBNV thông qua việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi, trợ cấp, động viên có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, sinh nở hoặc có việc hiếu, hỷ... chủ động trong việc tổ chức tham quan, dã ngoại, tổ chức kỷ niệm tặng quà cho các nữ CBNV nhân ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày thành lập Phụ nữ Việt Nam,...
- Ban Lãnh đạo thường xuyên quan tâm đến việc cải thiện điều kiện làm việc cho CBNV; Thường xuyên nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị máy móc, bàn ghế làm việc, hệ thống chiếu sáng... nhằm tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp cho CBNV góp phần nâng cao chất lượng và hiệu suất công việc.
- Chính sách đào tạo: Công ty cử CBCNV đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo từng lĩnh vực chuyên môn nhằm mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên có tính chuyên nghiệp cao.
- Chế độ khen thưởng:

- Thưởng cho CBCNV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Thưởng cho CBCNV trong các dịp lễ, tết.
- Chế độ khác: Tổ chức chính quyền thường xuyên phối hợp với Công đoàn thực hiện các chế độ phúc lợi khác như trợ cấp khó khăn, chế độ cho lao động nữ, xét tặng tiền thưởng cho con CBCNV có thành tích cao trong học tập...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Đầu tư các dự án trong nước:

- Dự án đường Bao phía Tây; kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị hai bên đường Bao phía Tây, Hà Tĩnh: thực hiện 0 tỷ đồng.
- Dự án Tòa nhà SIMCO TOWER, Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội thực hiện 0 tỷ đồng, Công ty đang bám sát việc quy hoạch chi tiết phân khu của Thành phố Hà Nội để có kế hoạch triển khai phù hợp, với mục tiêu phải đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Đầu tư dự án nước ngoài:

- Dự án đầu tư khai thác mỏ đá Marble tại Myanmar với tổng mức đầu tư của Dự án là 18,147 triệu USD tương đương 381 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2024, phần vốn góp thực tế vào Công ty CP Hữu hạn Myanmar – SIMCO Sông Đà của các nhà đầu tư là 117,35 tỷ đồng. Trong đó Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà đã góp 53,8 tỷ chiếm tỷ lệ 45,86%.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	258.026.347.038	156.120.770.195	(39,5)
Doanh thu thuần	44.676.610.780	41.330.743.041	(7,5)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(29.323.775.461)	(104.691.857.812)	
Lợi nhuận khác	65.772.334	4.549.235.050	
Lợi nhuận trước thuế	(29.258.003.127)	(100.142.622.762)	
Lợi nhuận sau thuế	(29.258.003.127)	(100.142.622.762)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,76	0,613	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
Tài sản ngắn hạn /Nợ ngân hàng	1,76	2,41	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,28	0,45	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,38	0,81	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quy hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	25,28	87,18	
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,19	0,2	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,65	-2,42	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,15	-1,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,113	-0,64	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,656	-2,53	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần lưu hành là 26.206.158 là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng./.

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu vốn	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ
<i>Cổ đông trong nước</i>	<i>2.913</i>	<i>262.049.976</i>	<i>262.049.976.000</i>	<i>99,996%</i>
Pháp nhân	15	10,663	10.663.000	0,004%
Cá nhân	2.898	262,039,313	262.039.313.000	99,992%

Cổ đông nước ngoài	14	11.604	11.604.000	0,004%
Pháp nhân	0	0	0	0
Cá nhân	14	11.604	11.604.000	0,004%
Tổng cộng	2.927	26.206.158	262.061.580.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường: không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 330.330 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Nguồn nước sạch của thành phố Hà Nội. Lượng nước sử dụng: 1.273 m³/năm.

- Nguồn nước giếng khoan, lượng nước sử dụng 0 m³/năm

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 VND

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động bình quân năm: 21 người

- Thu nhập bình quân người/tháng: 11,7 triệu/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Nhân viên làm việc tại Công ty được hưởng đầy đủ các chế độ quyền lợi theo quy định của pháp luật nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động. Ngoài ra, Công ty còn có các chính sách phúc lợi cho người lao động như: tổ chức sinh nhật, quà cho nhân viên vào các ngày lễ (8/3, 20/10, tết dương lịch, tết Âm lịch, bảo hiểm sức khỏe, chế

độ cưới hỏi, thai sản...), nghỉ phép, trao giải thưởng cho nhân viên xuất sắc, áp dụng các chương trình/ chính sách ưu đãi cho nhân viên...

- Thường xuyên duy trì công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- + Đào tạo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ 48 giờ/năm.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: không

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên luôn tích cực tham gia các hoạt động xã hội nhằm góp phần chung tay xây dựng cộng đồng phát triển

- Tham gia cùng chính quyền địa phương chăm lo đời sống và tặng quà cho các hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Về lĩnh vực xuất khẩu lao động:

Ngày 08/3/2022, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số 1040/LĐTBXH-GP của Công ty CP SIMCO Sông Đà. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cho rằng việc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài không ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh trong thời kỳ tới của Công ty.

Công ty vẫn đang thực hiện quản lý thực tập sinh và được nhận doanh thu từ nguồn phí quản lý thực tập sinh do đối tác trả.

b) Về lĩnh vực kinh doanh nhà và hạ tầng:

Dự án đầu tư xây dựng đường bao phía Tây, kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị hai bên đường bao phía Tây thị xã Hà Tĩnh (nay là thành phố Hà Tĩnh) đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt quyết toán Dự án hoàn thành tháng 10/2015. Tuy nhiên, kế hoạch doanh thu của Dự án không hoàn thành do nguyên nhân chủ yếu sau:

Công tác thu hồi lợi nhuận phân chia với tỉnh Hà Tĩnh gặp nhiều khó khăn bởi Dự án trên kéo dài nhiều năm, lãnh đạo tỉnh và thành phố có sự thay đổi. Ngoài ra, ngày 10/12/2015 UBND tỉnh Hà Tĩnh có ý kiến về việc thay đổi cơ chế tài chính theo Quyết định 702/QĐ/UB/XD ngày 15/04/2005 của UBND tỉnh Hà Tĩnh, Công ty đã nhiều lần gửi đơn kiến nghị đến Văn Phòng TW Đảng, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban dân nguyện Quốc hội, Ủy ban kinh tế Quốc hội và các cơ quan trên, đồng thời Công ty đã thuê văn phòng luật sư và các đơn vị có năng lực để hỗ trợ, tư vấn Công ty thực hiện các thủ tục và đã có

văn bản yêu cầu UBND tỉnh Hà Tĩnh và UBND thành phố Hà Tĩnh giải quyết dứt điểm nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

Trong năm 2024, đại diện Công ty và luật sư đã có một số buổi làm việc với UBND tỉnh Hà Tĩnh và một số cơ quan liên quan. Qua các buổi làm việc, về cơ bản các bên đã tìm đã xác định được phương án chung để xử lý vấn đề còn tồn tại.

c) Về lĩnh vực nghiên cứu phát triển sản phẩm công nghệ:

Trong năm 2023 Công ty đã chấm dứt hợp tác chiến lược với Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Smarttech Việt Nam do các dự án của Smarttech không khả thi và cần nhiều thời gian nghiên cứu phát triển hơn so với kỳ vọng. Công ty đã đầu tư vào Công ty cổ phần công nghệ HXS Vina sản xuất mực và chất tẩy rửa, bôi trơn cho ngành công nghệ cao với các đối tác lớn như Samsung, Goetek, Foxconn... HXS Vina đã hoàn thành đầu tư nhà máy và hiện đang thực kiểm định sản phẩm và làm các thủ tục để trở thành nhà cung cấp của các đối tác là các tập đoàn công nghệ lớn của thế giới như trên. Công ty sẽ tiếp tục tăng tỷ trọng đầu tư vào HXS Vina khi công ty này đi vào hoạt động hiệu quả.

d) Về công tác đầu tư

Đầu tư dự án trong nước

- Dự án đường Bao phía Tây, kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị hai bên đường Bao phía Tây, Hà Tĩnh: thực hiện 0 tỷ đồng.

- Dự án Tòa nhà SIMCO TOWER, cầu Brou, Thanh Trì, Hà Nội thực hiện 0 tỷ đồng. Công ty đang bám sát việc quy hoạch chi tiết phân khu của Thành phố Hà Nội để có kế hoạch triển khai phù hợp, với mục tiêu phải đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Tiếp tục rà soát đánh giá hiệu quả của các Dự án nhằm tối ưu hóa danh mục đầu tư và đảm bảo hiệu quả sinh lời bền vững. Tuy nhiên, quá trình theo dõi và đánh giá nhận thấy Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản Việt Nam và Công ty cổ phần Cát Tường Thiên Tân Lạc hoạt động kém hiệu quả, tiến độ triển khai dự án chậm, không đáp ứng được kỳ vọng của công ty. Trước tình hình đó, công ty đã quyết định rút toàn bộ vốn khỏi Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản Việt Nam và Công ty Cổ phần Cát Tường Thiên Tân Lạc để chuyển hướng đầu tư sang Công ty Cổ phần An Viên Lạc Sơn với tỷ lệ góp vốn 46,25% vốn điều lệ của Công ty cổ phần An Viên Lạc Sơn.

Đầu tư dự án nước ngoài:

- Dự án đầu tư khai thác mỏ đá Marble tại Myanmar với tổng mức đầu tư của Dự án là 18,147 triệu USD tương đương 381 tỷ đồng. Năm 2024 thực hiện 0 đồng. Ngoài các chi phí chuẩn bị đầu tư, đến thời điểm 31/12/2024 Công ty đã thực hiện đầu tư sang Myanmar là 53,8 tỷ đồng.

- Dự án khai thác và chế biến đá Marble tại mỏ Nayputang, thị trấn Taunggok, bang Rakhine, Myanmar đã hoàn thành xây dựng các hạng mục công trình: San nền khu phụ trợ, xây dựng nhà ở cho CBCNV, xây dựng nhà làm việc, nhà kho vật tư, bể nước phục vụ khai thác đá và nước sinh hoạt, hệ thống cấp nước sản xuất, sinh hoạt, hệ thống cấp điện sản xuất, sinh hoạt và đường vào khu mỏ đá. Hoàn thành công việc san gạt, tạo 02 khai trương khai thác.

- Đã hoàn thành đầu tư đồng bộ máy móc, thiết bị phụ trợ và 01 dây chuyền khai thác đá block. Công ty đang tiếp tục đầu tư thêm dây chuyền khai thác đá block và máy móc thiết bị chế biến đá ốp lát cho xưởng chế biến tại mỏ và cho nhà máy chế biến đá ốp lát tại Yangon.

- Hiện tại các bên tham gia đầu tư có chủ trương ký hợp đồng ủy quyền cho Công ty Việt Trang (thành viên tham gia hợp tác đầu tư) tổ chức khai thác chế biến đá và thực hiện các hoạt động kinh doanh khác theo giấy phép kinh doanh của Công ty CP hữu hạn Myanmar SIMCO Sông Đà. Việt Trang chịu trách nhiệm điều hành công ty, thực hiện các nghĩa vụ trả nợ cho BIDV và các khoản công nợ khác, hoàn thành trong thời gian 08 năm. Trong quá trình thực hiện, khi có điều kiện sẽ tiến hành thoái vốn.

- Khi dự án đi vào hoạt động được 2 năm mới bộc lộ ra nhiều điểm bất hợp lý, không khả thi gồm:

+ Việt Trang đã triển khai phương pháp khai thác mới có mỗi tầng khai thác sâu hơn (5m thay cho 3m) để cắt ra mỗi khối thô hàng chục m³, dùng kỹ thuật viên Trung Quốc và Việt Nam lựa chọn màu sắc, loại bỏ nứt vỡ trước khi cắt thành khối (block). Báo cáo của xí nghiệp mỏ từ 01/11/2017 đến 04/04/2018 (6 tháng) cho số lượng đất đá đào và di chuyển là 3,840m³, thu hồi 280m³ đá block thành phẩm, như vậy tỷ lệ thu hồi thực tế là 7,29% (so với lý thuyết 18-20% khi lập dự án, chưa tổ chức khoan thăm dò trước khi quyết định đầu tư).

+ Những khó khăn, bế tắc về khai thác và tiêu thụ: Tỷ lệ thu hồi như trên là rất thấp, cùng với việc thiếu điện lưới, phải dùng máy phát điện nên chi phí khai thác cao. Chất lượng đá kém chi phí vận tải tổn kém do cung đường vận chuyển từ mỏ đến Cảng Yangon là 400km.

+ Mặc dù nhiều nỗ lực tìm kiếm khách hàng, xuất đá mẫu tham gia hội chợ và khách hàng Đài Loan, Châu Âu, song đá khai thác của Dự án vẫn không thể tiêu thụ được.

+ Nhà đầu tư chính là SIMCO Sông Đà và hai nhà đầu tư thứ cấp đều không phải doanh nghiệp khai thác đá chính vì vậy phần lớn các máy móc, thiết bị không đồng bộ, có tới 1/3 xe, máy chuyên dụng không dùng được hoặc không thích hợp.

+ Những nguyên nhân trên làm cho Công ty Mysico hoạt động thua lỗ kéo dài.

• Công tác khác:

- Thực hiện cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV, tổ chức thường xuyên các buổi sinh hoạt tập thể, kỷ niệm các ngày lễ, tổ chức sinh nhật định kỳ hàng quý cho CBCNV.

- Khen thưởng, khuyến khích động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Duy trì tốt việc tổ chức ăn ca cho CBCNV Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch
1	Tài sản ngắn hạn	32.206.533.110	89.633.982.934	(57.427.449.824)
2	Tài sản dài hạn	123.914.237.085	168.392.364.104	(44.478.127.019)
	Tổng cộng	156.120.770.195	258.026.347.038	(101.905.576.843)

Tổng tài sản năm 2024 giảm 101,9 tỷ đồng so với năm 2023, tài sản ngắn hạn giảm 57,427 tỷ đồng so với cùng kỳ

b) Tình hình nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch
1	Nợ ngắn hạn	52.561.958.725	50.977.885.209	1,584,073,516
2	Nợ dài hạn	17.178.905.627	20.525.933.224	(3,347,027,597)
	Tổng cộng	69.740.864.352	71.503.818.433	(1,762,954,081)

Tổng nợ phải trả của Công ty năm 2024 là 96,7 tỷ đồng giảm 1,7 tỷ so với năm 2023

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Ban Lãnh đạo Công ty thực hiện các biện pháp nhằm kiện toàn bộ máy nhân sự. Tổ chức đánh giá lại đội ngũ cán bộ quản lý, tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức từ bộ phận quản lý đến bộ phận trực tiếp theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với cơ chế sản xuất kinh doanh của đơn vị. Bố trí cán bộ chuyên môn phù hợp với ngành nghề đào tạo, năng lực sở trường;

- Đã xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, hoàn thiện việc ban hành các văn bản quản trị doanh nghiệp;

- Đã thực hiện việc tăng cường quản lý, tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh;

- Thường xuyên tổ chức việc đào tạo chuyên sâu, chuyên nghiệp về công tác chuyên môn, nghiệp vụ quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mục tiêu chiến lược của Công ty trong giai đoạn tới là tái cơ cấu doanh nghiệp, hướng đến sự phát triển bền vững, tạo tiền đề cho sự gia tăng hoạt động sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo, đồng thời vẫn phải đảm bảo đạt chỉ tiêu lợi nhuận ở mức trung bình so với các ngành nghề kinh tế quốc dân. Mục tiêu đối với từng ngành nghề cụ thể như sau:

- Hoạt động kinh doanh bất động sản: Phát huy lợi thế trong quan hệ với đối tác nước ngoài, nghiên cứu các hình thức hợp tác đầu tư đối với các dự án quy mô lớn, tận dụng tiềm lực tài chính của đối tác. Xem xét đầu tư vào dự án du lịch kết hợp bất động sản xanh có địa thế đặc địa theo định hướng phát triển xanh

- Khai thác và chế biến khoáng sản: tập trung giải quyết những hậu quả từ việc đầu tư tại Myanmar, trong trường hợp không thể tiếp tục hoạt động có thể sẽ tiến hành các thủ tục để đóng cửa dự án.

- Hoạt động khác: duy trì hoạt động, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả các ngành nghề liên quan. Đối với hoạt động đào tạo, xây dựng kế hoạch mở rộng liên doanh, liên kết với đối tác nước ngoài trong việc đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu của xã hội và cung cấp lao động có tay nghề cho thị trường ngoài nước.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Tại ngày 31/12/2024 khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Cát Tường Thiên Tân Lạc với số tiền 37.050.000.000, đồng. Do dự án bị kéo dài, chậm tiến độ nên Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn 100% giá trị của khoản đầu tư này, đồng thời sang năm 2025 Công ty đã thực hiện thoái vốn khoản đầu tư này để cơ cấu lại danh mục đầu tư nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho đơn vị.

Tại ngày 31/12/2024, khoản phải thu khác tại mục "Phải thu ngắn hạn khác" với số tiền 58.163.618.000, đồng. Do đây là các khoản công nợ không có các biện pháp đảm bảo thanh toán nên để đảm bảo nguyên tắc thận trọng Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 100% giá trị các khoản này. Đến thời điểm hiện tại đơn vị vẫn tích cực đôn đốc công tác thu hồi các khoản công nợ này.

Khoản công nợ phải thu ông Nguyễn Quang Hoàn tại thời điểm 31/12/2024 là: 3.200.000.000, đồng. Do khoản công nợ này không có các biện pháp đảm bảo thanh toán nên để đảm bảo nguyên tắc thận trọng Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 100% giá trị các khoản này. Đến thời điểm hiện tại đơn vị vẫn tích cực đôn đốc công tác thu hồi khoản công nợ này.

Trong năm 2024 Công ty đã ghi nhận doanh thu và giá vốn bán hàng hóa nhưng chưa thu hết tiền bán hàng, số dư công nợ phải thu tại ngày 31/12/2024 là: 11.891.456.085, đồng. Đến thời điểm hiện tại Công ty đã thu hồi công nợ cũ được 2.506.253.320, đồng. Và đơn vị vẫn đang tích cực đôn đốc các khách hàng khẩn trương thanh toán nốt số công nợ quá hạn.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng của Công ty tại Việt Nam là sản phẩm dịch vụ liên quan đến con người nên các tác động ảnh hưởng đến môi trường là không đáng kể.

- Đối với các Dự án kinh doanh bất động sản, hạ tầng Công ty đều thực hiện công tác đánh giá tác động môi trường theo đúng quy định và luôn tuân thủ trong suốt quá trình đầu tư Dự án.

- Hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản hoạt động tại Cộng hòa liên bang Myanmar hiện nay đang sử dụng nguồn nước mặt từ suối, năng lượng sử dụng là xăng, dầu để vận

hành máy móc. Nguồn nước mặt được thu gom và tái sử dụng. Do hoạt động khai thác đá block nên lượng đất đá vụn được hoàn nguyên và trồng cây xanh che phủ.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty luôn thực hiện cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV, tổ chức thường xuyên các buổi sinh hoạt tập thể, kỷ niệm các ngày lễ, tổ chức sinh nhật cho CBCNV; Khen thưởng, khuyến khích động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD; Thường xuyên duy trì công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn hỗ trợ, đóng góp các quỹ, chương trình hỗ trợ theo đề nghị của cơ quan, chính quyền địa phương nơi đặt trụ sở.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Năm 2024, nền kinh tế thế giới đối mặt với nhiều thách thức lớn, bao gồm lạm phát kéo dài, lãi suất cao, tăng trưởng chậm và bất ổn địa chính trị. Tăng trưởng toàn cầu chậm lại, đặc biệt tại Mỹ, EU và Trung Quốc. Chính sách tiền tệ thắt chặt khiến tổng cầu suy giảm, đầu tư và thương mại đình trệ. Tiêu thụ sản phẩm thuộc lĩnh vực Simco kinh doanh cũng gặp khó khăn. Chính vì vậy mặc dù đã có những nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty, tình hình kinh doanh của Công ty cũng không được thuận lợi. Doanh thu cả năm đạt 41,33 tỷ đồng chỉ chiếm 34,44% so với kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế âm 100,142 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế âm 100,142 tỷ đồng. Chi tiết cụ thể được trình bày trong báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty.

Một số chỉ tiêu thực hiện chưa hoàn thành so với kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và đầu tư do Dự án Hà Tĩnh không quyết toán chi phí đầu tư, phân chia lợi nhuận với tỉnh Hà Tĩnh theo kế hoạch đề ra. Ngoài ra, do bối cảnh nền kinh tế còn khó khăn, Doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn, những diễn biến đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, đặc biệt là những hoạt động liên quan trực tiếp như hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư trong và ngoài nước.

4.3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Tổng giám đốc đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty đã tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của Công ty để thực hiện việc kiểm điểm tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý đưa ra những giải pháp hữu hiệu, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành, kiểm tra các nguồn chi phí, cân đối nguồn vốn.

Trên cơ sở Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2024, Hội đồng quản trị đánh giá: Tổng giám đốc Công ty và bộ máy quản lý đã cơ bản thực hiện được các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc và bộ

máy điều hành đã nỗ lực khắc phục khó khăn để thực hiện kế hoạch nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập của cán bộ, công nhân viên.
- Đảm bảo, duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn nền kinh tế gặp nhiều khó khăn.

4. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tập trung chỉ đạo các giải pháp để tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động. Thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và cơ cấu lại mô hình tổ chức đảm bảo nâng cao hiệu quả năng lực hoạt động.
- Phối hợp chặt chẽ cùng Ban Tổng Giám đốc điều hành, triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động cũng như triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được các mục tiêu kế hoạch đặt ra. Trong trường hợp thị trường diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh sẽ chủ động xây dựng, điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp
- Tiếp tục Chỉ đạo nghiên cứu phương án đầu tư tại lô đất Nhà trẻ thuộc Dự án tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Dự án tại lô đất HH thuộc Khu đô thị mới Cầu Bươu
- Tập trung chỉ đạo thu hồi lợi nhuận tại Dự án đường bao phía Tây và kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị hai bên đường bao phía Tây thành phố Hà Tĩnh;
- Tập trung chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá lại hiệu quả các dự án đầu tư.
- Tiếp tục tăng đầu tư vào lĩnh vực công nghệ và tìm kiếm và hợp tác với các đối tác lớn đã thành công trong lĩnh vực sản xuất công nghệ cao.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập		Lý do thay đổi	Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Phó chủ tịch Thường trực HĐQT	12/04/2016			4.0004.766 cổ phần chiếm 15,28% vốn điều lệ

2	Ông Lê Quang Huy	Chủ tịch HĐQT	20/07/2023		Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 14/SIMCO-HĐQT	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
3	Bà Phạm Ngọc Trâm	Thành viên HĐQT độc lập/không điều hành	13/07/2023		Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
4	Ngô Đức Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2022		Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ	200.000 cổ phần chiếm 0,76% vốn điều lệ
5	Nguyễn Ngọc Quyền	Thành viên HĐQT	26/06/2024		Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

Thành viên và cơ cấu HĐQT: Gồm 05 người, gồm có 01 chủ tịch và 04 thành viên, trong đó có 01 hoạt động chuyên trách, 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm điều hành.

- Ông Lê Quang Huy – Chủ tịch HĐQT

Ngày sinh: 01/12/1959

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

- Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc – Phó Chủ tịch thường trực HĐQT

Ngày sinh: 17/4/1981

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh.

- Bà Phạm Ngọc Trâm – Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 18/05/1985

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

- Ông Ngô Đức Anh – Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 19/05/1997

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

- Ông Nguyễn Ngọc Quyền – Thành viên HĐQT

Ngày sinh: 02/07/1965

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không thành lập các tiểu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt tại Nghị quyết. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã tập trung đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp đột xuất nhằm đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Các cuộc họp và hoạt động của Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành, các nghị quyết đều đạt được sự thống nhất cao của các thành viên.

Hội đồng quản trị tổ chức 08 phiên họp, đã ban hành tổng số 08 nghị quyết, quyết định và văn bản liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, làm cơ sở để Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức thực hiện, phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế quản trị của Công ty, một số Nghị quyết đáng chú ý:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/SIMCO-HĐQT	01/04/2024	NQ v/v gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%
2	06/SIMCO-HĐQT	07/05/2024	NQ v/v triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%
3	01/NQ-ĐHĐCĐ	26/06/2024	Nghị Quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	15/SIMCO-HĐQT	01/07/2024	NQ V/v Bầu chức danh Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch thường trực HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty nhiệm kỳ 2024-2029	100%
5	17/SIMCO-HĐQT	29/08/2024	NQ V/v Thông qua việc cho phép Trường cao đẳng nghề cho thuê lại 1 phần cơ sở vật chất tại nhà trường	100%
6	20 /SIMCO-HĐQT	30/08/2024	NQ V/v Vay vốn bảo lãnh/LC tại các Ngân hàng với hạn mức là 10 tỷ, bao gồm cho vay ngắn hạn, bảo lãnh, phát hành LC	100%
7	21/SIMCO-HĐQT	10/12/2024	NQ V/v Gia hạn thời gian trả cổ tức năm 2011 và năm 2013	100%
8	23/SIMCO-HĐQT	20/12/2024	NQ V/v Mua mới 01 xe ô tô	100%
9	25/SIMCO-HĐQT	27/12/2024	NQ V/v thoái toàn bộ vốn góp vào Công ty CP đầu tư xây dựng và BĐS Việt Nam	100%

Ngoài ra các buổi giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty có sự tham dự của Chủ tịch HĐQT, do vậy Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như cán bộ quản lý thường xuyên được cập nhật thông tin, nắm bắt sát sao tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để giải quyết, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh.

Công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp mà Công ty có vốn góp được thực hiện thông qua Người đại diện phần góp của Công ty để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tại doanh nghiệp, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Năm 2024 thành viên Hội đồng quản trị độc lập thực hiện các quyền và nghĩa vụ đúng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Gồm 3 thành viên gồm Trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Dịu	Trưởng ban KS	13/07/2023	Cử nhân kinh tế
2	Bà Vũ Thị Lanh	TV	13/07/2023	Cử nhân kinh tế
3	Bà Đậu Thị Thanh Thủy	TV	26/06/2024	Cử nhân kế toán

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm qua, công tác kế toán như ghi chép lập sổ sách kế toán được thực hiện phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan, phản ánh tình hình tài chính của Công ty ổn định, và trung thực.

Công ty đã lập và Công bố Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết. Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm được soát xét và kiểm toán theo đúng qui định hiện hành

Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty

- Đối với Hội đồng quản trị:
 - Hội đồng quản trị đưa ra những định hướng phát triển sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển trung dài hạn phù hợp, triểu khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.
- Đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành
 - Ban điều hành thường xuyên tổ chức họp thảo luận tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, quyết định các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tiễn.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Hội đồng quản trị:
 - Lê Quang Huy 308.417.600 đồng
 - Nguyễn Thị Hồng Ngọc 335.932.600 đồng
 - Phạm Ngọc Trâm 6.275.000 đồng
 - Ngô Đức Anh 6.275.000 đồng
 - Nguyễn Ngọc Quyền 3.137.000 đồng
- Ban điều hành
 - Vũ Viết Tài - đồng
- Ban kiểm soát
 - Nguyễn Thị Hồng Dịu 6.275.000 đồng
 - Vũ Thị Lanh 4.183.000 đồng
 - Trần Thị Thúy (miễn nhiệm ngày 26/06/2024) 4.183.000 đồng
 - Đậu Thị Thanh Thủy (BN ngày 26/06/2024) - đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Việc quản trị Công ty đảm bảo theo đúng Pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của Công ty một cách hiệu quả.

- Ngoài ra Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên HĐQT, Ban giám đốc tại lớp học quản trị Công ty

VI. Báo cáo tài chính/Financial statements

Ý kiến kiểm toán:

“Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như đã trình bày tại thuyết minh số 5.2 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp, tại ngày 31/12/2024, khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Cát Tường Thiên Tân Lạc tại khoản mục “Đầu tư vào đơn vị khác” với số tiền 37.050.000.000 đồng. Đến thời điểm lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn 100% giá trị của khoản đầu tư này. Tuy nhiên, do chưa được cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan đến giao dịch hình thành số dư nói trên nên chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hợp lý của giao dịch này.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 9 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp, tại ngày 31/12/2024, khoản phải thu khác tại khoản mục “Phải thu ngắn hạn khác” với số tiền 58.163.618.000 đồng. Đến thời điểm lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 100% giá trị các khoản này. Tuy nhiên, do chưa được cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan đến giao dịch hình thành số dư nói trên nên chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hợp lý của giao dịch này.

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty có khoản công nợ phải thu ông Nguyễn Quang Hoàn với số tiền 3.200.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thu hồi được 2.380.000.000 đồng, phần công nợ còn lại đã quá thời hạn thanh toán nhưng chưa được thu hồi. Với các tài liệu hiện có và các thủ tục kiểm toán thay thế không giúp chúng tôi đủ cơ sở để đánh giá khả năng thu hồi của khoản công nợ trên cũng như ảnh hưởng tới Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm.

Trong năm 2024, Công ty đã ghi nhận doanh thu bán hàng thương mại (tầm ép phôi tre, thiết bị điện tử) với tổng giá trị 5.932.623.300 đồng, tương ứng giá vốn là 5.810.856.500 đồng, tạo ra lợi nhuận gộp là 121.766.800 đồng. Mặc dù Công ty đã thu hết tiền bán hàng nhưng các tài liệu liên quan đến giao dịch thương mại này như đơn đặt hàng, biên bản bàn giao hàng hóa không thể hiện rõ quy cách của sản phẩm, chất lượng hàng hóa, phương thức giao nhận. Do đó, chúng tôi không xác định được tính hợp lý của các giao dịch mua bán hàng hóa này cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty.

Trong năm 2024, Công ty đã ghi nhận doanh thu và giá vốn bán hàng hóa (thiết bị điện tử, vật liệu xây dựng) lần lượt là 32.746.776.238 đồng và 33.520.661.750 đồng, tạo ra lỗ kinh doanh là 773.885.512 đồng nhưng chưa thu hết tiền. Số dư các khoản công nợ phải thu liên quan đến các giao dịch này tại ngày 31/12/2024 vẫn còn 11.891.456.085 đồng nhưng không có các biện pháp đảm bảo thanh toán, đồng thời các tài liệu liên quan đến giao dịch thương

mại này như đơn đặt hàng, biên bản bàn giao hàng hóa không thể hiện rõ quy cách của sản phẩm, chất lượng hàng hóa, phương thức giao nhận. Do đó, chúng tôi không xác định được tính hợp lý của các giao dịch mua bán hàng hóa này cũng như khả năng thu hồi của khoản công nợ phải thu nêu trên và ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Simco Sông Đà tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 12 của Báo cáo tài chính tổng hợp liên quan đến chi phí xây dựng cơ bản dở dang với giá trị 75.902.112.441 đồng tại ngày 31/12/2024 về việc Hội đồng quản trị phê duyệt chủ trương triển khai Dự án tòa nhà Simco Tower tại khu nhà hỗn hợp HH – Dự án khu đô thị mới Cầu Bươu, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội có tổng mức đầu tư dự kiến là 351.780.000.000 đồng. Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, Dự án đang trong quá trình thực hiện theo Nghị quyết số 27/SIMCO-HĐQT ngày 15/09/2025 của Công ty và đang làm việc với Công ty Cổ phần Kinh doanh phát triển nhà và đô thị Hà Nội để chuyển từ hợp đồng chuyển nhượng hạ tầng kỹ thuật sang hợp đồng hợp tác kinh doanh nhằm tiếp tục triển khai phát triển dự án theo Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 13/03/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư và phê duyệt tiến độ thực hiện cho phần còn lại của dự án.

Vấn đề nhấn mạnh nêu trên không ảnh hưởng đến ý kiến kiểm toán ngoại trừ đã trình bày.

1. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Báo cáo tài chính Công ty được đăng tải trên website của Công ty)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Quang Huy